TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 17-THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 29-9-2025
V/v: Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 17 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Văn Lước

Ông Bồ Quốc Khánh

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Nguyễn Trường Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Võ Anh Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành phiên tòa sơ thẩm công khai xét xử vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 69/2025/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2025 về việc "Ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 8 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên toà số 31/2025/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 9 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Bùi Nguyễn Phụng M, sinh năm 1987; căn cước công dân số: 011187004528; địa chỉ: Thôn Áng P, xã Dân H, Thành phố Hà Nội; địa chỉ liên hệ: Khu phố T, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Bị đơn: Ông Tô Hếnh B, sinh năm 1987; căn cước công dân số 022087010185; địa chỉ: Tổ 6, ấp 3, xã X, tỉnh Đồng Nai; địa chỉ liên hệ: Tổ 5, khu phố K, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Bùi Nguyễn Phụng M trình bày:

Bà Bùi Nguyễn Phụng M và ông Tô Hếnh B sau thời gian quen biết đã tiến đến hôn nhân, đăng ký kết hôn ngày 06/8/2007 tại UBND xã Xuân Tây, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai (nay là xã Xuân Đông, tỉnh Đồng Nai). Sau khi

kết hôn hai vợ chồng sinh sống tại tổ 6, ấp 3, xã Xuân Tây, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai. Thời gian sau thì chuyển đến sinh sống tại khu nhà ở 52 căn, tổ 5, khu phố Khánh Hội, phường Tân Phước Khánh, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (nay là phường Tân Khánh, Thành phố Hồ Chí Minh). Đời sống hôn nhân không hạnh phúc như mong đợi, vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn và ngày càng trở nên nghiêm trọng, không có tiếng nói chung, không quan tâm, chia sẻ cho nhau. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do giữa hai bên có nhiều quan điểm bất đồng trong cuộc sống, trong cách ứng xử cũng như suy nghĩ, tuy nhiên nguyên nhân chủ yếu là do ông Bình không lo làm ăn phát triển kinh tế gia đình, không có trách nhiệm với gia đình, thường xuyên ghen tuông vô cớ, gia trưởng, bảo thủ, dùng những lời lẽ khiếm nhã khi nói chuyện, khiến bà cảm thấy bị xúc phạm và không được tôn trọng. Hiện vợ chồng bà không còn tình cảm, mục đích hôn nhân không đạt được, bà Mai yêu cầu được ly hôn ông Bình.

Về con chung: Quá trình chung sống, bà Mai và ông Bình có 01 con chung tên Tô Di H, sinh ngày 19/01/2005, hiện tại đã trưởng thành nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng bị đơn ông Tô Hếnh B đều vắng mặt và không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tham gia phiên toà phát biểu quan điểm như sau:

Về tố tụng: Hội đồng xét xử giải quyết vụ án đúng trình tự tố tụng, các đương sự thực hiện quyền, nghĩa vụ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng ông Bình và bà Mai là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nguyên đơn bà Mai khởi kiện yêu cầu ly hôn, tranh chấp nuôi con là có cơ sở chấp nhận, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn, bị đơn có nơi cư trú tại phường Tân Khánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự nên Tòa án xác định quan hệ tranh chấp là “Ly

hôn" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh.

[1.2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn bà Bùi Nguyễn Phụng M có đơn xin được xét xử vắng mặt, bị đơn ông Tô Hếnh B đã được Tòa án triệu tập hợp lệ hai lần tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân, mâu thuẫn vợ chồng: Bà Bùi Nguyễn Phụng M và ông Tô Hếnh B là những người đủ điều kiện kết hôn, chung sống với nhau trên cơ sở tìm hiểu tự nguyện, được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục, có đăng ký kết hôn ngày 06/8/2007 tại UBND xã Xuân Tây, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai (nay là xã Xuân Đông, tỉnh Đồng Nai) nên là hôn nhân hợp pháp. Ông Tô Hếnh B được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần để tham gia phiên hoà giải, tham gia phiên toà nhưng ông Bình không đến, cũng không có ý kiến gửi cho Tòa án, điều này cho thấy ông Bình không quan tâm, không thiện chí, không mong muốn vợ chồng đoàn tụ, xây dựng gia đình hạnh phúc. Như vậy, có cơ sở xác định mâu thuẫn vợ chồng ông Tô Hếnh B và bà Bùi Nguyễn Phụng M là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà Bùi Nguyễn Phụng M yêu cầu được ly hôn với ông Tô Hếnh B là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[2.2] Về con chung: Bà Mai và ông Bình có 01 con chung là Tô Di Hùng, sinh ngày 19/01/2005, hiện tại đã trưởng thành nên không yêu cầu Toà án giải quyết là phù hợp quy định của pháp luật.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[3] Về án phí sơ thẩm: Đương sự phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Các Điều 28, 35, 39, 92, 147, 227, 228, 266, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Bùi Nguyễn Phụng M về việc "Ly hôn" với bị đơn ông Tô Hếnh B.

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Bùi Nguyễn Phụng M được ly hôn với ông Tô Hếnh B.

- *Về con chung*: Con chung đã trưởng thành, các đương sự không yêu cầu giải quyết.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

2. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Bùi Nguyễn Phụng M phải nộp số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ hết vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003304 ngày 14/7/2025 tại Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh (do ông Hà Phúc Trâm nộp thay).

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tống đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- UBND xã Xuân Đông, tỉnh Đồng Nai;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Thị Hương